TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Thủy, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2024/TB-TLVA ngày 29 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị N – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện C, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T – Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện C, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị N và anh Phạm Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị N và anh Phạm Văn T thống nhất tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị N và anh Phạm Văn T có 01 con chung Phạm An N1, sinh ngày 13/9/2018. Chị Trương Thị N và anh Phạm Văn T thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Phạm An N1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Trương Thị N và anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Chị Trương Thị N phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị N đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị N 150.000đ theo biên lai thu số BLTU/24/0005079 ngày 27/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy
- UBND xã Cẩm Tâm.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ánh Tuyết